

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày 27 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Nhân.

Ông Nguyễn Thanh Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn K, sinh năm 2002, tại Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Trần Mộng L; vợ: bị cáo chưa vợ; con: bị cáo chưa có con; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên: Ông Huỳnh Cao C. Trợ Giúp viên pháp lý. Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: số 02 Ngô Quyền, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.
Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo chưa thành niên: Ông Trần Văn Ch, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là ông ngoại của bị cáo. Có mặt.

Đại diện UBND phường I, thành phố Vị Thanh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Ph. Công chức Tư pháp phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: khu vực 2, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

Người bị hại:

1. Anh Lưu Minh Th, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thuý Y, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Em Nguyễn Hoàng Q, sinh năm 2006.

Nơi cư trú: khu vực 3, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của em Quý: Ông Nguyễn Hoàng Ng.

Nơi cư trú: khu vực 3, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là cha ruột của em Q. Vắng mặt.

2. Chị Mai Ngọc Ph, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: khu vực 6, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: ấp Cầu Vĩ, xã Mỹ Chánh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Tuấn K là người không có nghề nghiệp, thích chơi game online. Để có tiền chơi game và tiêu xài cá nhân, trong khoảng thời gian từ ngày 05/6/2020 đến ngày 13/6/2020 Nguyễn Tuấn K đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 13 giờ 50 phút, ngày 05/6/2020, K đi bộ từ nhà đến Cơ sở game Dương Kh, đường Ngô Hữu Hạnh thuộc khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh để chơi game. Khi đi đến trước cửa nhà số 68, đường Ngô Hữu Hạnh thuộc khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh, Kiệt thấy có 01 chiếc xe đạp điện màu đỏ đen, có rổ màu trắng đen của Lưu Gia B, sinh ngày 21/12/2008, ĐKTT: khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh để trước cửa nhà, phía trong hàng rào, không có người trông coi. Lúc này, K nảy sinh ý định trộm chiếc xe đạp điện. K lén lút đi vào dẫn xe đạp điện ra lộ và điều khiển xe đến cửa hàng xe đạp điện Thy Ph thuộc khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh (do Mai Ngọc Ph, sinh năm 1974, ĐKTT: khu vực 6, phường III, thành phố Vị Thanh làm chủ) bán với giá 300.000 đồng. Sau đó, K đi bộ về nhà và đến Cơ sở game Dương Kh trả nợ tiền chơi game và chơi game hết tiền.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 16 giờ 40 phút, ngày 13/6/2020 K cùng với Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 01/6/2006 chơi game tại Cơ sở game Dương Kh. Sau khi chơi game xong, K đi ra cửa định về nhà. Lúc này, K thấy có 01 chiếc xe đạp điện màu trắng inox của chị Nguyễn Thúy Y, sinh năm 1984, ĐKTT: ấp 3, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh đang đậu trước cửa nhà số 80, đường Ngô Hữu Hạnh thuộc khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh không có người trông coi nên K nảy sinh ý định trộm cắp. Lúc này, K kêu Quý lấy chiếc xe đạp điện để bán lấy tiền tiêu xài. K nói với Q: “Mày không tiền, tao không tiền, có chiếc xe đạp điện để đó kia lấy luôn đi, mày làm một đoạn, tao làm một đoạn”. Q gật đầu trả lời: “Ừ”. Ngay sau đó, Q đi đến chỗ chiếc xe đạp điện và dẫn xe ra lộ đưa cho K. Q nói: “Xe nè, xe nè, đi đi!”. Sau đó, K ngồi lên xe và điều khiển xe đến cửa hàng xe đạp điện Thy Ph bán cho Mai Ngọc Ph với giá 400.000 đồng. Số tiền bán được K và Q chơi game và tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe đạp điện màu đỏ đen, có rổ màu trắng đen, xe đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe đạp điện màu trắng inox, xe đã qua sử dụng.

Bản kết luận định giá tài sản số 17/BKLĐGTS ngày 08/7/2020 của Hội đồng thẩm định theo Quyết định 1582/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 của UBND thành phố Vị Thanh kết luận: 01 (một) xe đạp điện màu đỏ đen, có rổ màu trắng đen, xe đã qua sử dụng có giá trị là 2.400.000 đồng. 01 (một) xe đạp điện màu trắng inox, xe đã qua sử dụng có giá trị là 2.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 66/ĐT ngày 11/09/2020 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Qua kết quả khám lâm sàng và cận lâm sàng, sự phát triển thể chất của cơ thể, sự mọc răng và đặc điểm cốt hóa của các đầu xương gần liền hoàn toàn vào thân xương, xác định Nguyễn Tuấn K có

độ tuổi từ 17 tuổi 03 tháng đến 17 tuổi 09 tháng (tại thời điểm giám định ngày 10/9/2020).

Ngày 09/10/2020 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vị Thanh đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu:

- Trả cho Lưu Minh Th (cha của Lưu Gia B): 01 (một) xe đạp điện màu đỏ đen, có rổ màu trắng đen, xe đã qua sử dụng.

- Trả cho Nguyễn Thúy Y: 01 (một) xe đạp điện màu trắng Inok, xe đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Thúy Y và Lưu Minh Th (cha của Lưu Gia Bảo) không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Ông Trần Văn Ch (ông ngoại bị cáo) đã thoả thuận bồi thường cho chị Mai Ngọc Ph số tiền mua bán xe 700.000 đồng. Chị Ph đã nhận và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS-TPVT ngày 27/10/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn K về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội; tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường, nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: đã được Cơ quan Điều tra xử lý trả lại cho bị hại xong, nên đề nghị không xem xét lại.

Phát biểu tự bào chữa bị cáo Kiệt thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bào chữa cho bị cáo Trợ giúp viên phát biểu: cơ bản thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt. Đề nghị xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo thiếu sự quan tâm của cha mẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình khắc phục hậu quả. Bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên, nên bị hạn chế khả năng nhận thức, đề nghị áp dụng Điều 90, 91 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Người bị hại ông Lưu Minh Th, chị Nguyễn Thuý Y tại phiên tòa vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu ngoài lời khai tại cơ quan điều tra.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Mai Ngọc Ph tại phiên tòa vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu ngoài lời khai tại cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn K thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng; vật chứng thu giữ; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này, đối chiếu với quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự), Tòa có đủ cơ sở kết luận: hành vi lén lút chiếm đoạt 02 xe đạp điện có giá trị theo định giá là 4.500.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Tuấn K thực hiện như nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Bị cáo K thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị hơn 2.000.000 đồng, nhưng dưới 50.000.000 đồng là đủ yếu tố cấu thành cơ bản của tội phạm, phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính nguy hiểm của hành vi. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo gây hoang mang cho người dân trong việc bảo quản tài sản; gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là không lớn, nhưng hành vi thể hiện rất liều lĩnh, bất chấp sự phát hiện của chủ sở hữu và những người xung quanh, nên việc đưa bị cáo ra xét xử hình sự về hành vi này là cần thiết, nhằm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[4]. Xét về nhân thân. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại thời điểm phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi. Tuy vậy, cuộc sống bị cáo lại thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình (cha bỏ từ nhỏ, mẹ đang chấp hành án phạt tù, bị cáo sống chung với ông ngoại); nên thường xuyên tụ tập qua lại với những bạn bè phức tạp (được thể hiện trong hồ sơ), nhân thân bị cáo thể hiện là người mà chính quyền địa phương khó quản lý.

[5]. Về tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội trong trường hợp có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ. Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, nên được giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, nên được giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện gia đình bị cáo có thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả, nên được giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị hại có yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình. Ngoài ra xét thấy khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên cũng bị hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi, nên áp dụng Điều 91 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[7]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hậu quả đã được khắc phục, lúc phạm tội là người chưa thành niên, nên chiếu cố áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho giáo dục thử thách tại địa phương.

[8.]. Về tang vật chứng:

- 01 (một) xe đạp điện màu đỏ đen, có rổ màu trắng đen, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe đạp điện màu trắng Inok, xe đã qua sử dụng. Tất cả đã được Cơ quan Điều tra Công an thành phố Vị Thanh xử lý trả lại cho bị hại xong, nên Tòa không xem xét nữa.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra hai bị hại anh Th, chị Y không ai yêu cầu bồi thường thiệt hại. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Mai Ngọc Ph đã thỏa thuận nhận bồi thường thiệt hại số tiền mua xe 700.000 đồng của gia đình bị cáo xong. Tại phiên tòa anh Th, chị Y, chị Ph vắng mặt không thể hiện yêu cầu, nên Tòa không xem xét.

[10]. Về án phí: buộc bị cáo chịu theo quy định của pháp luật.

[11]. Về phát biểu bào chữa của Trợ giúp viên cho bị cáo: xét, đề nghị về tội danh và mức hình phạt là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: xét, đề nghị về tội danh và mức hình phạt là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn K 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn K cho Ủy ban nhân dân phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn K chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo (và người đại diện), người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (và người đại diện) được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vị Thanh;
- CQ THAHS CAT. Hậu Giang;
- CQ CSTHAHS CATP. Vị Thanh;
- CQCSĐT CATP. Vị Thanh;
- Chi cục THADSTP. Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

Võ Thái Sơn